

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh mức chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố  
giai đoạn 2019 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI  
(Từ ngày 4 đến ngày 7 tháng 12 năm 2018)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6  
năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2015 của  
Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015  
của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều  
áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 5323/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban  
nhân dân thành phố về đề xuất điều chỉnh mức chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo  
thành phố áp dụng cho giai đoạn 2019 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 766/BC-  
HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân  
thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất điều chỉnh mức chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2019 - 2020 như sau:

**1. Hộ nghèo thành phố:** Là những hộ dân thành phố (có hộ khẩu thường trú và tạm trú ổn định trên 6 tháng) có 1 hoặc cả 2 tiêu chí và được chia theo 03 nhóm hộ để tổ chức thực hiện các chính sách tác động hỗ trợ giảm nghèo theo thứ tự ưu tiên như sau:

Tiêu chí	Hộ nghèo nhóm 1	Hộ nghèo nhóm 2	Hộ nghèo nhóm 3
<b>(1) Thu nhập bình quân đầu người</b>	Từ 28 triệu đồng/người/năm trở xuống	Từ 28 triệu đồng/người/năm trở xuống	Trên 28 triệu đồng/người/năm (không nghèo thu nhập)
<b>(2) Tổng số điểm thiếu hụt của 5 chiều nghèo với 11 chỉ số</b>	Từ 40 điểm trở lên	Dưới 40 điểm (từ 0 đến 35 điểm)	Từ 40 điểm trở lên

**2. Hộ cận nghèo thành phố:** Là những hộ dân thành phố (có hộ khẩu thường trú và tạm trú ổn định trên 6 tháng) có 2 tiêu chí sau:

Tiêu chí	Hộ cận nghèo
(1) Thu nhập bình quân đầu người	Trên 28 triệu đồng/người/năm đến 36 triệu đồng/người/năm
(2) Tổng số điểm thiếu hụt của 5 chiều nghèo với 11 chỉ số	Dưới 40 điểm (từ 0 đến 35 điểm)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này bãi bỏ nội dung tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố về Chương trình Giảm nghèo bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Ban Công tác đại biểu QH;
- Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố: CT, các Phó CT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- HĐND - UBND quận, huyện;
- HĐND - UBND phường, xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND Thành phố: CVP, PCVP, TP, PP;
- Lưu: VT, (P.TH-Phụng).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Quyết Tâm**